

Ho Chi Minh City WORLD CUP

10th till 16th Aug 2015 -- Ho Chi Minh City (VN)

Group	Players	Nat	T-Car	T-Inn	Av	MP	1st HR	2nd HR	Gr-Rank
A	KANG In Seok	KR	60	60	1.000	4	6	5	1
	LE Ngoc Thuc	VN	53	65	0.815	2	9	4	2
	PHAN Quoc Huan	VN	47	75	0.626	0	4	4	3
B	VU Minh Phat	VN	60	62	0.967	4	5	4	1
	SONG Jung Man	KR	50	50	1.000	2	6	5	2
	TRUONG Chi Minh	VN	54	56	0.964	0	8	5	3
C	LE Thanh Tien	VN	60	48	1.250	4	7	6	1
	LEE Sang Dae	KR	52	33	1.575	2	11	6	2
	HUYNH Xuan Chau	VN	35	39	0.897	0	4	4	3
D	LIM Jung Min	KR	60	47	1.276	4	8	7	1
	NGUYEN Thanh Binh	VN	56	41	1.365	2	7	6	2
	VO Thanh Phong	VN	45	58	0.775	0	5	4	3
E	CHO Keon Hwi	KR	60	44	1.363	4	6	6	1
	TRAN Quoc Vinh	VN	45	46	0.978	1	4	4	2
	HO Quang Tin	VN	40	48	0.833	1	7	5	3
F	JEONG Sung Il	KR	60	53	1.132	3	9	5	1
	NGUYEN Van Phuoc Hieu	VN	60	58	1.034	2	7	5	2
	LE Van Bien	VN	51	55	0.927	1	5	4	3
G	LE Phuc Thien	VN	60	45	1.333	4	8	6	1
	NGUYEN Dinh Chien	VN	53	48	1.104	2	5	5	2
	CETIN Volkan	NL	44	57	0.771	0	3	3	3
H	NGUYEN An Toan	VN	60	63	0.952	4	6	5	1
	PHAM Ngoc Anh Thi	VN	54	87	0.620	2	4	4	2
	JUNG Dong Keun	KR	52	74	0.702	0	4	3	3
I	KANG Seung Gu	KR	60	53	1.132	4	8	6	1
	LE Thanh Phan	VN	58	53	1.094	2	8	5	2
	TRAN Quoc Anh Minh	VN	38	36	1.055	0	6	5	3
J	NGUYEN Tuan Khanh	VN	60	43	1.395	4	6	5	1
	JEONG Bo Ra	KR	37	41	0.902	2	4	4	2
	LIEN Minh Dat	VN	26	48	0.541	0	4	3	3
K	CHU Giang Thach	VN	60	50	1.200	4	6	6	1
	THAI Dai Khanh	VN	59	63	0.936	2	5	4	2
	VASCONE Johny	FR	42	51	0.823	0	5	5	3
L	NGUYEN Huu Thanh	VN	56	53	1.056	2	9	7	1
	HUYNH Dinh Phuoc	VN	46	65	0.707	2	4	4	2
	LEE Chung Jae	KR	48	68	0.705	2	7	5	3
M	NGUYEN Ngoc Long	VN	52	52	1.000	2	10	4	1
	TRAN Duy Phong	VN	46	48	0.958	2	4	4	2
	KWON Hyeok Min	KR	44	46	0.956	2	5	4	3
N	DINH Quang Hai	VN	60	44	1.363	4	9	5	1
	NGUYEN Tran Thanh Tu	VN	51	50	1.020	2	5	4	2
	CHOI Sung Bo	KR	35	54	0.648	0	3	2	3
O	TRAN Duc Minh	VN	60	59	1.016	4	7	5	1
	LUU Hong Van	VN	54	81	0.666	2	6	4	2
	SONG Eun Ju	KR	34	68	0.500	0	4	3	3
P	NGUYEN Ngoc Tri	VN	60	50	1.200	4	9	6	1
	SHIN Jung Ju	KR	58	42	1.380	2	8	5	2
	QUACH Dan Binh	VN	33	52	0.634	0	6	5	3



Ho Chi Minh City WORLD CUP

10th till 16th Aug 2015 -- Ho Chi Minh City (VN)

Players	Nat	T-Car	T-Inn	Av	MP	1st HR	2nd HR	PPP-Qual-1st Rank
NGUYEN Tuan Khanh	VN	60	43	1.395	4	6	5	1
DINH Quang Hai	VN	60	44	1.363	4	9	5	2
CHO Keon Hwi	KR	60	44	1.363	4	6	6	3
LE Phuc Thien	VN	60	45	1.333	4	8	6	4
LIM Jung Min	KR	60	47	1.276	4	8	7	5
LE Thanh Tien	VN	60	48	1.250	4	7	6	6
NGUYEN Ngoc Tri	VN	60	50	1.200	4	9	6	7
CHU Giang Thach	VN	60	50	1.200	4	6	6	8
KANG Seung Gu	KR	60	53	1.132	4	8	6	9
TRAN Duc Minh	VN	60	59	1.016	4	7	5	10
KANG In Seok	KR	60	60	1.000	4	6	5	11
VU Minh Phat	VN	60	62	0.967	4	5	4	12
NGUYEN An Toan	VN	60	63	0.952	4	6	5	13
JEONG Sung Il	KR	60	53	1.132	3	9	5	14
NGUYEN Huu Thanh	VN	56	53	1.056	2	9	7	15
NGUYEN Ngoc Long	VN	52	52	1.000	2	10	4	16

Players	Nat	T-Car	T-Inn	Av	MP	1st HR	2nd HR	PPP-Qual-2nd Rank
LEE Sang Dae	KR	52	33	1.575	2	11	6	1
SHIN Jung Ju	KR	58	42	1.380	2	8	5	2
NGUYEN Thanh Binh	VN	56	41	1.365	2	7	6	3
NGUYEN Dinh Chien	VN	53	48	1.104	2	5	5	4
LE Thanh Phan	VN	58	53	1.094	2	8	5	5
NGUYEN Van Phuoc Hieu	VN	60	58	1.034	2	7	5	6
NGUYEN Tran Thanh Tu	VN	51	50	1.020	2	5	4	7
SONG Jung Man	KR	50	50	1.000	2	6	5	8
TRAN Duy Phong	VN	46	48	0.958	2	4	4	9
THAI Dai Khanh	VN	59	63	0.936	2	5	4	10
JEONG Bo Ra	KR	37	41	0.902	2	4	4	11
LE Ngoc Thuc	VN	53	65	0.815	2	9	4	12
HUYNH Dinh Phuoc	VN	46	65	0.707	2	4	4	13
LUU Hong Van	VN	54	81	0.666	2	6	4	14
PHAM Ngoc Anh Thi	VN	54	87	0.620	2	4	4	15
TRAN Quoc Vinh	VN	45	46	0.978	1	4	4	16

Players	Nat	T-Car	T-Inn	Av	MP	1st HR	2nd HR	PPP-Qual-3rd Rank
KWON Hyeok Min	KR	44	46	0.956	2	5	4	1
LEE Chung Jae	KR	48	68	0.705	2	7	5	2
LE Van Bien	VN	51	55	0.927	1	5	4	3
HO Quang Tin	VN	40	48	0.833	1	7	5	4
TRAN Quoc Anh Minh	VN	38	36	1.055	0	6	5	5
TRUONG Chi Minh	VN	54	56	0.964	0	8	5	6
HUYNH Xuan Chau	VN	35	39	0.897	0	4	4	7
VASCONE Johny	FR	42	51	0.823	0	5	5	8
VO Thanh Phong	VN	45	58	0.775	0	5	4	9
CETIN Volkan	NL	44	57	0.771	0	3	3	10
JUNG Dong Keun	KR	52	74	0.702	0	4	3	11
CHOI Sung Bo	KR	35	54	0.648	0	3	2	12
QUACH Dan Binh	VN	33	52	0.634	0	6	5	13
PHAN Quoc Huan	VN	47	75	0.626	0	4	4	14
LIEN Minh Dat	VN	26	48	0.541	0	4	3	15
SONG Eun Ju	KR	34	68	0.500	0	4	3	16